

Số: ~~13~~/QĐ-THCSNVTr

An Phú, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán kinh phí không thường xuyên năm 2024 của Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 5191/UBND-NC ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An về việc bổ sung dự toán kinh phí và điều chỉnh nội bộ năm 2024 cho khối THCS, Mầm non;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán kinh phí không thường xuyên năm 2024 của Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ và các bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND thành phố Thuận An (B/c);
- Lưu VT, KT



Nguyễn Trung Toàn

Đơn vị: TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

Chương: 622

DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(BỔ SUNG KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2024)
(Kèm theo Quyết định số 622/THCSNVTr ngày 30/12/2024 của Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, học phí	
1	Số thu phí, lệ phí và thu SN	0
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
1.3	Thu SN (Căn tin)	
2	Học phí	
3	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
3.1	Chi sự nghiệp	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
3.2	Chi phí quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
4	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
4.1	Lệ phí	
4.2	Phí	
4.3	Học phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.028.000.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	2.028.000.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
	- Chi cho con người	
	- Chi hoạt động	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.028.000.000
2	Chi Chương trình mục tiêu	
2.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2.2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

An Phú, ngày 30 tháng 12 năm 2024



Nguyễn Trung Toàn